SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Nặng

WELDER S3S

WELDERS3S

Giày hàn S3S cao vừa phả

Lightweight, metal-free welding boot with fire-retardant leather, quick-release Velcro, nano-carbon toe, and ESD/HRO safety.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên tấm
lót bên trong	i tái chế lưới
trong Đ	ốp SJ đế x
iữa đế g	ệt chống thủng
ngoài Đ	Cao su, BASF PU
u Đứng đầ	Nanocarbon
i Loạ	S3S / SR, SC, LG, FO, HI, HRO, CI, ESD
Phạm vi kích thước	EU 36-49 / UK 3.5-13.5 / US 4.0-14.5 JPN 22.5-32.5 / KOR 235-325
ng lượng thép	0.710 kg
ẩn hiệu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024

BLK

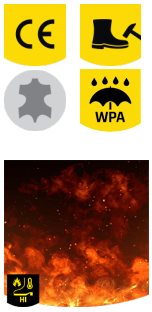

Cách nhiệt **(HI)**
Giày bảo hộ cách nhiệt (HI) thường được mang trong môi độ nóng. Nó giúp tăng nhiệt độ bên trong giày.

nhiệt
được nhiệt độ cao lên đến 300°C.

Mặt **trên** bằng **da thoáng khí**
Da tự nhiên các ứng dụng linh hoạt

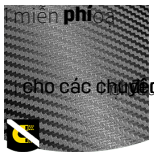

miễn **phí**
Kim |
Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyên gia giày.

X
ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn chặn tia lửa do tích điện. 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.

Mũi giày an toàn bằng **nano-carbon**
Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, kim |

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**
Biên t ập , Xây dự n g, Ngành công n ghiệ p , Khai thác m ỏ

ường: **Môi** t
b ề mặt rắn áp, môi khô, môi t ạm thời, môi ẩm ư ớt

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩm cách phù hợp nhất. Không trên lò s

	Sự **miêu** t ả	ơn vị **đo** l ường	ế t K ả u q	**EN ISO 20345**
Nhữ n g vật l iệu **cao** cấp h ơn	**Da nguyên** t ấm			
	Top: khả năng thấm hơi	mg/cm/g	2.3	? 0.8
	Top: hi nệ số hơ	mg/cm2	29.4	? 15
ót bên trong	i **tái** th ế			
	L ớp lót: thấm hơi	mg/cm/g	86.31	? 2
	lót: hi nệ số hơ	mg/cm2	691	? 20
rong	Đ ố p **SJ** đế x			
	ệ m chân: Đ ch ố n g mài mòn (khô/ư ớt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
ngoài	Đ **Cao su, BASF PU**			
	Ch ố ng mài mòn đế ngoài (	mm	116	? 150
	Chư ớt trc gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ớt gót lùi về phía t	ma sát	0.39	? 0.31
	rư Cột cố ớt bảng - G ố m + NaLS - Trư ớt lùi về phía t	ma sát	0.38	? 0.36
	rư Cột SR ớn G ố t m + Glycerin - Trư ớt gót phía t	ma sát	0.23	? 0.19
	Chư ố ớt trc SR g G ố m + Glycerin - Tư ớt lùi về phía t	ma sát	0.24	? 0.22
	rị ch ố Giá t g tĩnh điệ n	megaohm	20.7	0.1 - 1000
	rị ESD Giá t	megaohm	17	0.1 - 100
	Hấp thụ năng l ượng gót chân	J	37	? 20
Đ ứ n g đầ	**Nanocarbon**			
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi ch ố n g nén (khe h ở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	mm	17.5	? 14
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	mm	19.5	? 14

kích thước thép: 42

a chúng tôi không có trách nhiệm thay thế. Nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.